

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ
TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
NĂM 2023

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC LONG THÀNH
- Địa chỉ: Khu Phước Hải thị trấn Long Thành huyện Long Thành tỉnh Đồng Nai
- Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24h các ngày trong tuần
- Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
1	2	3	4	5	6
BAN GIÁM ĐỐC					
1	Nguyễn Văn Hai	Số: 0049727/ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; chuyên khoa Lao	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Giám đốc/ chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của Bệnh viện/ Khám chữa bệnh Nội khoa; chuyên khoa Lao.
2	Nguyễn Văn Cao	Số: 006337/ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phó Giám đốc/ khám bệnh chữa bệnh Nội khoa
3	Nguyễn Văn Thảo	Số: 006334/ĐNAI- CCHN Số: 283/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Quyết định thực hiện chuyên môn Chẩn đoán hình ảnh.	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phó Giám đốc/ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Quyết định thực hiện chuyên môn Chẩn đoán hình ảnh.

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
PHÒNG KẾ HOẠCH TỔNG HỢP					
4	Nguyễn Văn Quý	Số: 005798/ĐNAI-CCHN Số: 1244/QĐ-BV Số: 284/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa/ Quyết định: Thực hiện Thận nhân tạo Quyết định thực hiện chuyên môn Chẩn đoán hình ảnh.	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng Phòng KHTH Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Thực hiện Thận nhân tạo Thực hiện chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh.
5	Lương Thị Hóa	Số: 006618/ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Y sỹ, Phòng KHTH
6	Đậu Thị Nga	Số: 0009592/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng Phòng KHTH
7	Nguyễn Thị Mai	Số: 0007980/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng Phòng KHTH
PHÒNG ĐIỀU DƯỠNG					
8	Đỗ Ngọc Cẩm	Số: 006338/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng phòng Điều dưỡng
9	Nguyễn Anh Đào	Số: 006639/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng Phòng ĐD
10	Nguyễn Thị Hữu Duyên	Số: 006375/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTY Phòng ĐD
PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ					
11	Võ Thị Thắm	Số: 006335/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
KHOA KHÁM BỆNH					
12	Nguyễn Thanh Hải	Số: 006591/ĐNAI-CCHN Số: 716/QĐ-SYT	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa, - Bổ sung Siêu âm tổng quát	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu T7,CN: 7h - 11h30	Phó khoa Khám bệnh, Khoa Nội khoa Siêu âm tổng quát.
13	Da Gout Hạnh	Số: 010511/ĐNAI-CCHN Số: 1245/QĐ- BV	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Nội khoa Quyết định: Khám chuyên khoa Da Liễu	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khoa Khám chuyên khoa Da Liễu
14	Phạm Văn Kiên	Số: 010163/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khoa	Sáng 7h00;- 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu T7,CN: 7h - 11h30	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
15	Đặng Thanh Lương	Số: 001703/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
16	Dương Thủy Triều	Số: 006630/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
17	Trần Xuân Linh	Số: 0007997/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
18	Dương Thị Huyền	Số: 0009589/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
19	Phạm Duy Bảo	Số: 006611/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
20	Phan Văn Dương	Số: 0007988/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
21	Trần Thị Ngọc Diệp	Số: 005756/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
22	Lê Thị Ngọc Ánh	Số: 011007/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
23	Lê Thị Hằng	Số: 005745/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
24	Nguyễn Thị Thu Thủy	Số: 0009154/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
25	Tổng Thị Quỳnh	Số: 006582/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
26	Vương Thị Thuỳ Linh	Số: 011729/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
27	Nguyễn Thị Truyền	Số: 009364/NA-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
28	Hoàng Thị Bé	Số: 012907/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
KHOA NỘI TIM MẠCH					
29	Nguyễn Đình Huế	Số: 012074/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu T7,CN: 7h - 11h30	Phụ trách khoa Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
30	Huỳnh Tấn Dũng	Số: 006372/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Thần kinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu T7,CN: 7h - 11h30	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
31	K' Luận	Số: 040240/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu T7,CN: 7h - 11h30	Khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp
32	Lưu Đức Hạnh	Số: 012054/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu T7,CN: 7h - 11h30	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
33	Đỗ Thị Tuyết Hoa	Số: 005732/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	GNV phụ trách Điều dưỡng khoa
34	Nguyễn Thị Thảo	Số: 006361/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
35	Phạm Thị Hồng	Số: 006402/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
36	Nguyễn Thị Liêm	Số: 006572/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
37	Nguyễn Lan Phương	Số: 006571/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
38	Nguyễn Thị Huyền Trang	Số: 0007959/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
39	Nguyễn Thị Diệp	Số: 006614/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
40	Nguyễn Thị Nhung	Số: 001707/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
41	Trần Thị Lan Hương	Số: 012213/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
42	Phùng Thị Lam	Số: 006403/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
KHOA NỘI TỔNG HỢP					
43	Lê Sĩ Chí Cường	Số: 006594/ĐNAI-CCHN Số: 457/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nội Khoa, Bổ sung chuyên khoa RHM	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu T7,CN: 7h - 11h30	Trưởng khoa Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
44	Y Tuin Niê	Số: 013255/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu T7,CN: 7h - 11h30	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
45	Huỳnh Thị Mỹ Dung	Số: 0007539/ĐNAI-CCHN Số: 253/QĐ-SYT	- Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa - Bổ sung khám chữa bệnh Nhi khoa	Từ 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 Từ thứ hai đến thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Nhi

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
46	Phạm Thế Tùng	Số: 0008726/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
47	Võ Trung Hiếu	Số: 014522/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
48	Nguyễn Thị Thu Hà	Số: 006366/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
49	Lê Thị Ngọc Anh	Số: 006367/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng Trưởng khoa
50	Nguyễn Thị Hải Thanh	Số: 006374/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
51	Nguyễn Đông Thu	Số: 005757/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
52	Lê Thị Oanh	Số: 006592/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
53	Đinh Thị Thanh Nga	Số: 005751/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
54	Trần Thị Xuân	Số: 0032178/HCM-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
55	Phan Thị Hoa	Số: 003421/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
56	Nguyễn Thị Yến	Số: 003421/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
KHOA NHI					

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
57	Đinh Thị Hồng Dung	Số:005784/ĐNAI-CCHN Số: 251/QĐ-SYT	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nội khoa - Bổ sung chuyên khoa Nội Nhi	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng khoa Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa - Nhi
58	Ka Loan	Số: 012945/ĐNAI-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nhi	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu T7,CN: 7h - 11h30	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nhi
59	Nguyễn Hoàng Cẩm Giang	Số: 013952/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 Từ thứ hai đến thứ 7 T7,CN: 7h - 11h30	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
60	Phạm Thị Thanh Vân	Số:005744/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	GNV phụ trách Điều dưỡng khoa
61	Đỗ Thị Hoa	Số:005724/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
62	Thái Thị Hoa	Số: 0007973/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
63	Trần Thị Thu Huyền	Số: 0007974/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
64	Trần Thị Thùy Như	Số: 006619/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
KHOA TRUYỀN NHIỄM					
65	Trần Thị Hiên	Số: 005723/ĐNAI-CCHN Số: 283/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khoa Quyết định thực hiện chuyên môn Chẩn đoán hình ảnh.	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu T7,CN: 7h - 11h30	GNV Phụ trách Khoa Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Thực hiện chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh.
66	Đàm Thị Hường	Số: 013345/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu T7,CN: 7h - 11h30	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa Trang 7

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
67	K' Lý	Số: 013252/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu T7,CN: 7h - 11h30	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
68	Nguyễn Thị Lam	Số: 013798/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 Từ thứ hai đến thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
69	Hồ Thị Ngọc Hoa	Số: 005749/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	GNV phụ trách Điều dưỡng khoa
70	Trương Thị Nguyệt	Số: 006355/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
71	Nguyễn Linh Chi	Số: 006356/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
KHOA HỒI SỨC TÍCH CỰC CHỐNG ĐỘC					
72	Phan Duy Hà	Số: 012906/ĐNAI-CCHN Số: 1244/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nội khoa Quyết định thực hiện Thận nhân tạo	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Thực hiện Thận nhân tạo
73	Đinh Văn Thành	Số: 013799/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 Từ thứ hai đến thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
74	Thái Thị Trang	Số: 011004/ĐNAI-CCHN Số: 1246/QĐ-BV	Điều dưỡng Quyết định chăm sóc BN thận nhân tạo	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân thận nhân tạo
75	Ngô Xuân Tâm	Số:006634/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng Trưởng khoa
76	Phạm Thị Tuyết Minh	Số:005753/ĐNAI-CCHN Số:1251/QĐ-BV	Điều dưỡng Quyết định chăm sóc BN thận nhân tạo	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân thận nhân tạo
77	Đặng Thị Thanh Trâm	Số:005748/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng Trang 8

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
78	Hoàng Thị Diệp	Số:005750/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
79	Vũ Thị Nhẫn	Số:005754/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
80	Phạm Thị Thủy	Số:0009211/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
81	Đặng Thị Thu Hương	Số:0007983/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
82	Trần Thị Huệ	Số: 002357/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
83	Nguyễn Thị Phúc	Số: 006631/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
84	Phạm Thị Ánh Tuyết	Số: 0007972/ĐNAI-CCHN Số:1250/QĐ-BV	Điều dưỡng Quyết định chăm sóc BN thận nhân tạo	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
85	Nguyễn Thị Nhung	Số:0007985/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
86	Huỳnh Thị Quý	Số:006626/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
87	Huỳnh Thị Diễm	Số:0007983/ĐNAI-CCHN Số:1248/QĐ-BV	Điều dưỡng Quyết định chăm sóc BN thận nhân tạo	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
88	Phạm Thị Ánh Phương	Số: 000718/ĐNAI-CCHN Số: 1250/QĐ-BV	Điều dưỡng Quyết định chăm sóc BN thận nhân tạo	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân thận nhân tạo
89	Nguyễn Hà Linh Xuân	Số:011421/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
90	Huỳnh Thị Kiều Phương	Số: 006638/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
91	Lê Thị Nguyệt	Số:009097/ĐNAI-CCHN Số:1247/QĐ-BV	Điều dưỡng Quyết định chăm sóc BN thận nhân tạo	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng chăm sóc bệnh nhân thận nhân tạo
KHOA LIÊN CHUYÊN KHOA					
92	Đoàn Công Lịch	Số: 006329/ĐNAI-CCHN Số: 1065/QĐ-SYT	- Khám chữa bệnh Tai mũi họng -Bổ sung khám chữa bệnh Nội khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	GNV Phụ trách khoa Khám chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng/ Nội khoa
93	Thái Thị Thanh Tuyền	Số: 006637/ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh Chuyên khoa Tai mũi họng,	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng,
94	Lưu Thị Thanh Tâm	Số: 0007967/ĐNAI-CCHN Số: 1243/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa Quyết định thực hiện chuyên khoa Mắt	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa; Khám chuyên khoa Mắt
95	Trần Chiêm	Số:000222/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt
96	Nguyễn An Khiêm	Số:000289/BĐ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt
97	Đoàn Văn Thanh	Số:006342/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng chăm sóc Răng hàm mặt	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng chăm sóc
98	Nguyễn Thị Hằng	Số:006345/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng Trưởng khoa
99	Đặng Thị Mai Trang	Số:006330/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
100	Lê Thị Tuyết	Số:006344/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
101	Nguyễn Thị Nga	Số:006341/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
102	Lê Thị Hồng	Số:011008/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
103	Huỳnh Thị Bảo Trân	Số: 006643/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt, đo huyết áp	Từ 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 Từ thứ hai đến thứ 6	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt, đo huyết áp
104	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	Số:0008002/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
KHOA NGOẠI TỔNG HỢP					
105	Nguyễn Dương Minh Tân	Số: 0007591/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phụ trách khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Ngoại
106	Cù Huy Kiên	Số: 012229/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Ngoại	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Ngoại
107	Hà Văn Điệp	Số: 012731/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Ngoại
108	Trịnh Thị Dung	Số: 006595/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng Trưởng khoa
109	Nguyễn Sỹ Hiệp	Số: 005729/ĐNAI-CCHN Số: 348/QĐ-BV	Điều dưỡng Quyết định kỹ thuật nắn, Bó bột	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng kỹ thuật nắn, Bó bột
110	Hồ Thị Kim Anh	Số: 005758/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
111	Lê Thị Hằng	Số: 005726/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
112	Nguyễn Thị Huyền Trang	Số: 005735/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
113	Bùi Thị Thanh Nhã	Số: 005755/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
114	Huỳnh Văn Minh	Số: 006424/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên bó bột	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên bó bột
115	Trần Đức Hoàng	Số: 009981/ĐNAI-CCHN Số:349/QĐ-BV	Điều dưỡng Quyết định kỹ thuật nắn, Bó bột	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng Kỹ thuật nắn, Bó bột
116	Nguyễn Thị Lan Anh	Số: 006383/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
117	Hoàng Thị Nguyệt	Số: 006883/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
118	Phạm Thùy Linh	Số: 002803/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
119	Nguyễn Thị Thao	Số: 006360ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
KHOA PHẪU THUẬT GÂY MÊ HỒI SỨC					
120	Trần Thị Vóc	Số: 0009583/ĐNAI- CCHN số: 321/QĐ-BV	Điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức Thực hiện kỹ thuật Gây tê tỷ sống	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	GNV phụ trách Điều dưỡng khoa Điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức
121	Châu Thành Xuân	Số:005742/ĐNAI- CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
122	Vũ Ngọc Minh	Số: 005795/ĐNAI- CCHN	KTV Gây mê hồi sức	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Gây mê hồi sức
123	Phạm Văn Sinh	Số: 005791/ĐNAI- CCHN số: 546/QĐ-BV	KTV Gây mê hồi sức Thực hiện kỹ thuật Gây tê tỷ sống	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Gây mê hồi sức
124	Đặng Phan Hoàng Lộc	Số: 005792/ĐNAI- CCHN	KTV Gây mê hồi sức	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Gây mê hồi sức
125	Trịnh Thị Loan	Số: 005790/ĐNAI- CCHN	KTV Gây mê hồi sức	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Gây mê hồi sức
126	Nguyễn Văn Dân	Số: 005794/ĐNAI-CCHN	KTV Gây mê hồi sức	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Gây mê hồi sức
127	Nguyễn Thị Kim Thoa	Số: 0007961/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
128	Nguyễn Ngọc Yến	Số: 005733/ĐNAI- CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
129	Trần Hồng Phong	Số: 005793/ĐNAI- CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
130	Phạm Thị Hồng Út	Số: 005734/ĐNAI- CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
131	Lý Thị Việt	Số: 006380/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
132	Đặng Kim Thanh	Số: 0007541/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
KHOA SẢN PHỤ					

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
133	Trần Công Hiền	Số: 0009438/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh, chuyên khoa Sản phụ khoa
134	Ka Mai	Số:012850/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa
135	Hứa Hằng	Số: 012851/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa
136	Lê Thị Thiên	Số:006336/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa
137	Ka Hiu	Số: 012971/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa
138	Trần Thị Diệu Hương	Số: 013929/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa
139	Trương Thúy Quỳnh	Số: 0007527/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh Trường khoa
140	Nguyễn Tuấn Anh	Số: 006368/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
141	Trần Thị Hợp	Số: 006577/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
142	Trương Thị Kim Vân	Số: 006578/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
143	Nguyễn Thị Mỹ	Số: 006580/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
144	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Số: 006346/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
145	Vũ Thị Ngọc Vi	Số: 006340/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
146	Lưu Thị Gái	Số: 006369/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
147	Trần Thị Tuyết Hạnh	Số: 006371/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
148	Lâm Thị Hải Oanh	Số: 006395/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
149	Vũ Thị Xuân Thảo	Số: 006343/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
150	Phạm Thị Tuyết	Số: 006357/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
151	Lê Thị Hương	Số: 006576/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
152	Vũ Thị Huê	Số: 006359/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
153	Huỳnh Ngọc Thắm	Số: 006354/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
154	Phạm Thị Đông	Số: 006396/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
155	Ngô Thị Gấm	Số: 006397/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
156	Dương Thu Hằng	Số: 006333/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
157	Trần Thị Ngọc Linh	Số: 006398/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
158	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Số: 0008000/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
159	Lê Thị Anh Thu	Số: 0008007/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
160	Vũ Thị Nhân	Số: 000861/TH - CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
161	Nguyễn Thị Hạnh	0009730/ĐNAI - CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
162	Nguyễn Thị Đông	011782/ĐNAI - CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
163	Phạm Thị Minh Trí	Số: 006629/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Từ 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 Từ thứ hai đến thứ 6	Hộ sinh
164	Trần Thị Cẩm Vân	Số: 0009582/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Hộ sinh
KHOA Y HỌC CỔ TRUYỀN					
165	Nguyễn Thanh Thủy	Số: 006608/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng khoa Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
166	Nguyễn Thị Vân Anh	Số:012662/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền
167	Nguyễn Tâm Anh	Số: 012218/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền
168	Trần Hoài Vũ	Số:006607/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sỹ Y học cổ truyền
169	Trần Thị Hạnh	Số:006570/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng Trưởng khoa
170	Nguyễn Châu Thoa	Số:006378/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Y sỹ Y học cổ truyền
171	Trần Quốc Toàn	Số:006610/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Y sỹ Y học cổ truyền
172	Bùi Khánh Minh	Số:0009102/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Y sỹ Y học cổ truyền
173	Đào Ngọc Duy	Số:0009581/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Y sỹ Y học cổ truyền
KHOA PHỤC HỒI CHỨC NĂNG					
174	Nguyễn Hoài	Số: 0009577/ĐNAI-CCHN Số: 118/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT - Bổ sung vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	GNV phụ trách khoa Khám bệnh, chữa bệnh YHCT; Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
175	Trần Kim Tánh	Số:0007994/ĐNAI-CCHN QĐ:485/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT Bổ sung: khám chữa bệnh VLTL - PHCN	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh YHCT Khám chữa bệnh VLTL - PHCN
176	Trần Văn Chương	Số: 006612/ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền
177	Phạm Thị Tuyết Mai	Số: 006613/ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền - Vật lý trị liệu	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	GNV Phụ trách Điều dưỡng khoa Y sỹ, Vật lý trị liệu
178	Nguyễn Thị Thu	Số: 006365/ĐNAI-CCHN Số: 540/QĐ-SYT	Điều dưỡng Bổ sung kỹ thuật vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng
179	Đặng Thị Thủy	Số: 005786/ĐNAI-CCHN Số: 539/QĐ-SYT	Điều dưỡng Bổ sung kỹ thuật vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng
180	Nguyễn Thị Ngọc Nương	Số: 005743/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
181	Trương Thị Thanh Lý	Số: 000763/ĐNAI - CCHN	KTV vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng
182	Phùng Vũ Phương Linh	Số: 012057/ĐNAI - CCHN	KTV vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng
183	Đỗ Nhật Quang	Số:009980/ĐNAI-CCHN	KTV Phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Phục hồi chức năng

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
184	Lê Thanh Lưu	Số:014301/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Phục hồi chức năng
185	Phạm Đức Huy	Số:014302/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	KTV Phục hồi chức năng
186	Cao Nhật Hà	Số: 013720/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng
KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH					
187	Võ Văn Tron	Số: 005740/ĐNAI- CCHN Số:826/QĐ-SYT	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại - Bổ sung siêu âm tổng quát, sản phụ khoa.	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phụ trách khoa Khám chữa bệnh Ngoại Khoa Siêu âm tổng quát - sản phụ khoa
188	Nguyễn Thị Hải Phương	Số: 012710/ĐNAI-CCHN Số: 546/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Quyết định thực hiện chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa thực hiện chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh
189	Nguyễn Vĩnh Bảo	Số: 014030/ĐNAI-CCHN Số: 545/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Quyết định thực hiện chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa thực hiện chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh
190	Trần Văn Tinh	Số: 006387/ĐNAI-CCHN	KTV Hình ảnh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Hình ảnh Y học
191	Lê Vũ	Số: 006393/ĐNAI-CCHN	KTV Hình ảnh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học
192	Lưu Văn Phước	Số: 006389/ĐNAI-CCHN	KTV Hình ảnh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
193	Nguyễn Lê Hiền	Số: 006390/ĐNAI-CCHN	KTV Hình ảnh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học
194	Lê Văn Hào	Số: 010402/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật hình ảnh y học	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Trưởng khoa thực hiện ktv hình ảnh
195	Võ Xuân Thanh Thanh	Số: 006599/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
196	Nguyễn Thị Duyên	Số: 006392/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
197	Nguyễn Thị Hải Yến	Số: 006379/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
198	Nguyễn Kim Ngân	Số: 0009101/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
199	Cao Xuân Hiếu	Số: 003751/ĐNAI-CCHN	KTV Hình ảnh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học
200	Đặng Văn Chung	Số: 013333/ĐNAI-CCHN	KTV Hình ảnh	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học
201	Võ Thị Việt Trinh	Số: 10956/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
KHOA THĂM DÒ CHỨC NĂNG					
202	Trương Thanh Lâm	Số: 006584/ĐNAI-CCHN QĐ: 486/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa/Quyết định: Thực hiện chuyên khoa Nội soi tiêu hoá	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Bổ sung: Thực hiện chuyên khoa Nội soi tiêu hoá

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
203	Nguyễn Thị Kim Sen	Số: 006581/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
204	Đinh Thị Sâm	Số: 006394/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
KHOA XÉT NGHIỆM					
205	Nguyễn Văn Chính	Số: 006622/ĐNAI-CCHN Số: 1610/QĐ-SYT	Cử nhân Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng khoa Chuyên Khoa Xét nghiệm
206	Đặng Thị Anh	Số: 014091/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
207	Nguyễn Thị Kiều My	Số: 013948/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
208	Trần Thị Thanh Hoài	Số: 014251/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
209	Đỗ Thị Huyền	Số: 006627/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
210	Nguyễn Thị Thủy	Số: 006623/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
211	Nguyễn Văn Thảo	Số: 006428/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
212	Lê Thị Tuyết Thanh	Số: 006620/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
213	Đoàn Thị Ngân	Số: 0009580/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
214	Nguyễn Hoàng Kim Ngân	Số: 006616/ĐNAI-CCHN 1526/QĐ-SYT	Điều dưỡng KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
215	Nguyễn Văn Hoạch	Số: 0007991/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
216	Trần Công Dũng	Số: 0007992/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
217	Đinh Thị Tâm	Số: 0009055/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
218	Vũ Thị Hạnh	Số: 0009851/ĐNAI-CCHN	KTV xét nghiệm Sinh hóa, huyết học	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN					
219	Hồ Thị Minh Thảo	Số: 006602/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng khoa
220	Nguyễn Thị Nhung	Số: 013755/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
221	Nguyễn Thị Nghe	Số: 006358/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g -16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng

Stt	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
222	Nguyễn Thị Minh Hải	Số: 006601/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng
223	Nguyễn Thị Thu Trâm	Số: 0008008/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 7h00 - 11g30; Chiều 13g - 16g30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng

Ghi chú:

Ngoài thời gian làm việc như trên, các Bác sĩ nhân viên y tế sẽ tham gia trực, làm thêm giờ theo sự phân công của Bệnh viện.

Long Thành, ngày 27 tháng 10 năm 2022

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



GIÁM ĐỐC

BS. CKII. Nguyễn Văn Hai